

Số: 61/BC-DVVVKH

Khánh Hòa, ngày 16 tháng 7 năm 2018

SỞ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG TỈNH KHÁNH HÒA	
ĐẾN	Số: 4447
	Ngày: 20/7/18
Chuyên:	
Lưu hồ sơ số:	

BÁO CÁO
THỊ TRƯỜNG LAO ĐỘNG QUÝ II
BÁO NHU CẦU NHÂN LỰC QUÝ III NĂM 2018

Trong quý II/2018, Trung tâm Dịch vụ việc làm Khánh Hoà đã thực hiện khảo sát, thu thập cung – cầu lao động trên địa bàn tỉnh thông qua các doanh nghiệp, các kênh thông tin việc làm 239 doanh nghiệp có nhu cầu tuyển dụng 6.364 vị trí; 4.299 người lao động có nhu cầu tìm việc làm. Tổng hợp phân tích kết quả khảo sát như sau:

I. THỐNG KÊ TÌNH HÌNH LAO ĐỘNG QUÝ II/2018

1. Tình hình kinh tế - xã hội tỉnh Khánh Hòa

Theo báo cáo của Cục Thống kê tỉnh Khánh Hòa, tình hình kinh tế - xã hội tỉnh Khánh Hòa quý II/2018 tiếp tục ổn định và phát triển, nhiều chỉ tiêu kinh tế tăng khá so với cùng kỳ năm trước, dự báo cụ thể 6 tháng đầu năm 2018:

- Tổng sản phẩm trên địa bàn tỉnh: 6,76%;
- Tổng sản phẩm theo ngành kinh tế trên địa bàn tỉnh (GRDP): 6,85%;
- Chỉ số sản xuất công nghiệp: 6,80%;
- Tổng mức bán hàng hóa và dịch vụ tiêu dùng: 12,31%;
- Tổng thu ngân sách: 40,72%;
- Vốn đầu tư phát triển toàn xã hội: 12,10%;
- Doanh thu du lịch: 31,06%;
- Khách du lịch quốc tế: 49,84%;
- Chỉ số giá tiêu dùng: 1,36%.

2. Tình hình Cung – Cầu lao động

2.1. Về nhu cầu tuyển dụng lao động

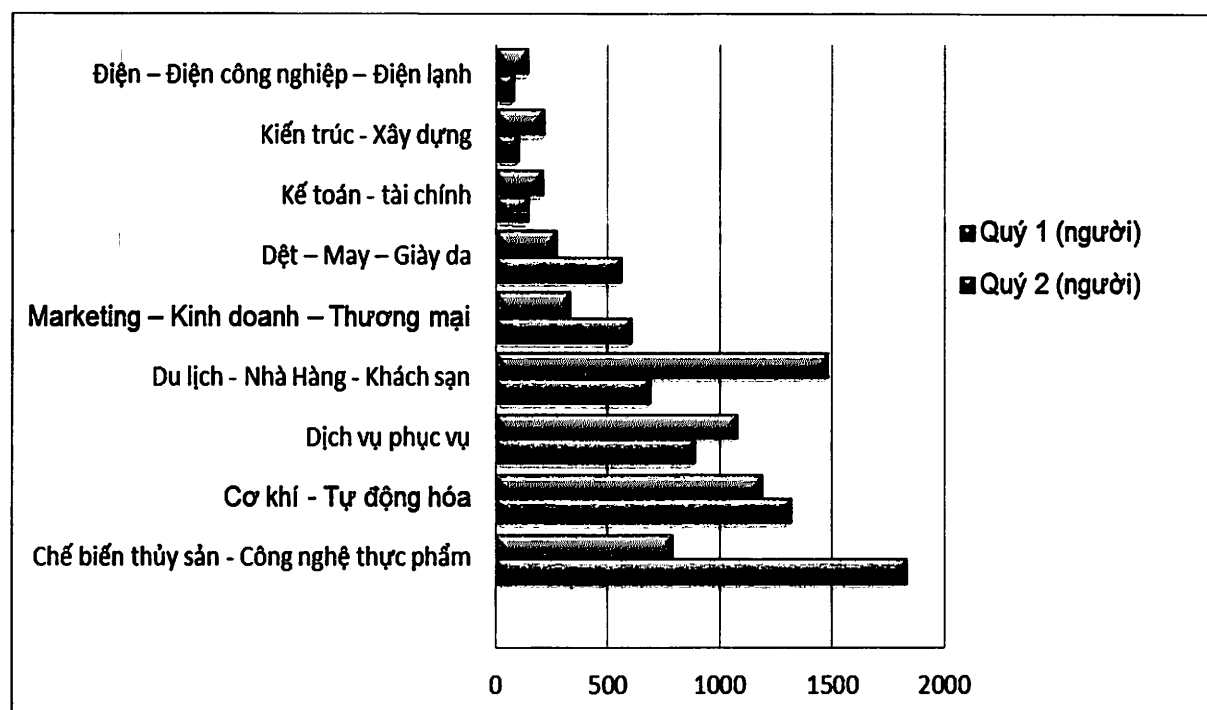
Theo kết quả khảo sát nhu cầu tuyển dụng lao động của 239 doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh trong quý II/2018, nhu cầu tuyển dụng của doanh nghiệp cao nhất tập trung ở các nhóm ngành: Chế biến thủy sản – Công nghệ thực phẩm (28,77%) đây là nhóm ngành có nhu cầu tuyển dụng cao nhất, ở các vị trí như công nhân chế biến, nhân viên KCS...; Cơ khí – Tự động hóa (20,63%) tập trung cho các vị trí như thợ hàn, thợ đóng tàu...; nhóm ngành Dịch vụ phục vụ (13,86%); Du lịch – Nhà hàng – Khách sạn (10,78%), Marketing – Kinh doanh – Thương mại (9,49%), Dệt – May – Giày da (8,77%).

Trong tổng số nhu cầu tuyển dụng chỉ số tuyển dụng lao động phổ thông và sơ cấp nghề chiếm 62,95% chủ yếu ở các nhóm ngành như Chế biến thủy sản – Công nghệ thực phẩm; Cơ khí – Tự động hóa (thợ hàn, thợ sơn, thợ cơ khí...); Dịch vụ - Phục vụ (giúp việc gia đình, bảo vệ, giao hàng nhanh, tạp vụ, giữ xe...), Du lịch – Nhà hàng – Khách sạn (lễ tân khách sạn, hướng dẫn viên, hướng dẫn viên bơi lội, buồng phòng, bếp, lao động thời vụ...) và rất ít yêu cầu về kinh nghiệm làm việc. Tổng hợp nhu cầu tuyển dụng của các doanh nghiệp được khảo sát:

STT	Nhóm ngành	Nhu cầu tuyển dụng (người)					Tổng
		LĐPT	SC	TC	CD	ĐH	
1	Chế biến thủy sản - Công nghệ thực phẩm	1660	0	102	60	9	1831
2	Cơ khí - Tự động hóa	15	1071	77	71	79	1313
3	Dịch vụ phục vụ	497	237	118	30	0	882
4	Du lịch - Nhà Hàng - Khách sạn	137	18	339	102	90	686
5	Marketing – Kinh doanh – Thương mại	18	30	146	362	48	604
6	Dệt – May – Giày da	203	0	355	0	0	558
7	Kế toán - tài chính	13	0	40	45	44	142
8	Kiến trúc - Xây dựng	80	0	6	10	4	100
9	Điện – Điện công nghiệp – Điện lạnh	2	1	50	6	19	78

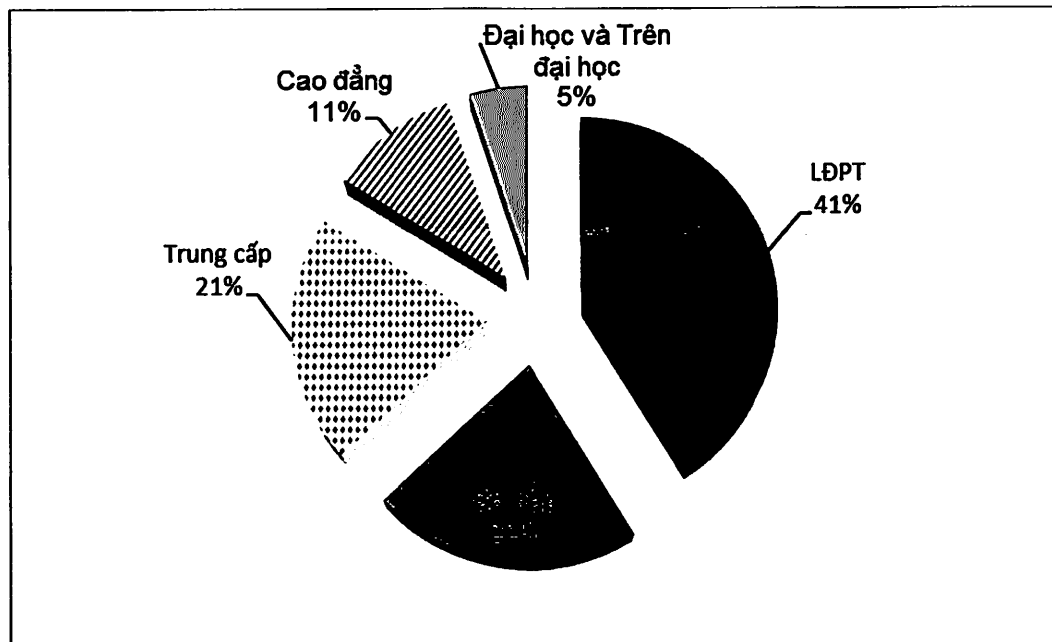
Bảng 1: Các nhóm ngành có nhu cầu tuyển dụng cao trong quý

Quý II/2018 nhu cầu tuyển dụng lao động trong nhóm ngành Chế biến thủy sản – Công nghệ thực phẩm tăng cao chiếm 28,77% (Quý I/2018 chiếm 12,79%) trong tổng số nhu cầu tuyển dụng, chủ yếu tập trung ở các vị trí như công nhân chế biến thủy sản.... Nhóm ngành Cơ khí – Tự động hóa vẫn thiếu hụt một lượng lớn lao động ở các vị trí công nhân cơ khí, thợ đóng tàu, thợ hàn, thợ sơn, thợ điện....



Hình 1: Nhu cầu tuyển dụng theo nhóm ngành năm 2018

Nhu cầu tuyển dụng lao động có trình độ Đại học và trên Đại học chiếm 4,98% tập trung ở các nhóm ngành như: Du Lịch – Nhà hàng – Khách sạn, Cơ khí – Tự động hóa, Kế toán – Tài chính ở các vị trí như Kế toán trưởng, Quản lý...; Cao đẳng chiếm 11,08% tập trung nhiều ở các nhóm ngành Marketing – Kinh doanh – Thương mại, Du Lịch – Nhà hàng – Khách sạn; Trung cấp chiếm 20,99% tập trung nhiều ở các vị trí Lễ tân, nhân viên KCS... chủ yếu trong các nhóm ngành Du Lịch – Nhà hàng – Khách sạn, Dịch vụ phục vụ, Chế biến thủy sản – Công nghệ thực phẩm, Dệt – May – Giày da; Sơ cấp chiếm 21,61% , Lao động phổ thông chiếm 41,34%.



Hình 2: Nhu cầu tuyển dụng theo trình độ chuyên môn

+ *Về mức lương:* Khảo sát nhu cầu tuyển dụng nhân sự theo mức lương cụ thể như sau: dưới 3,8 triệu chiếm 3,28% chủ yếu là các công việc làm bán thời gian, theo ca và các công việc không đòi hỏi kinh nghiệm, chưa qua đào tạo; từ 3,8 triệu - 5 triệu chiếm 50,68% ở các vị trí Bảo vệ, Lễ tân; nhân viên khách sạn, công nhân...; từ 5 triệu – 7 triệu chiếm 28,36%.

Từ 7 triệu - 15 triệu chiếm 17,65% chủ yếu ở các vị trí quản lý thuộc các nhóm ngành như Chế biến thủy sản – Công nghệ thực phẩm, Cơ khí – Tự động hóa, Du lịch – Nhà hàng – Khách sạn...

Mức lương (triệu đồng/tháng)	Tỷ lệ (%)
Dưới 3,8	3,28
3,8 – 05	50,68
05 – 07	28,36
07 – 15	17,65

Bảng 2: Nhu cầu tuyển dụng lao động theo mức lương

+ *Về kinh nghiệm:* Trong quý II/2018, nhu cầu tuyển dụng của các doanh nghiệp chủ yếu vào nhóm đối tượng lao động không yêu cầu về kinh nghiệm (chiếm 91,59%), tập trung các nhóm ngành Chế biến thủy sản – Công nghệ thực phẩm, Cơ khí – Tự động hóa, Dịch vụ phục vụ, Dệt - May – Giày da, Du Lịch –

Nhà hàng – Khách sạn, Marketing – Kinh doanh – Thương mại....

Kinh nghiệm	Tỷ lệ (%)
Không kinh nghiệm	91.59
01 năm	7.73
02 – 03 năm	0.57
03 – 05 năm	0.11

Bảng 3: Nhu cầu tuyển dụng nhân lực theo kinh nghiệm

Nhu cầu tuyển dụng lao động có kinh nghiệm làm việc chiếm 8,41% trong đó:

+ 01 năm kinh nghiệm chiếm 7,73% chủ yếu ở các nhóm ngành: Du lịch – Nhà hàng – Khách sạn, Dệt – May – Giày da, Cơ khí – Tự động hóa.

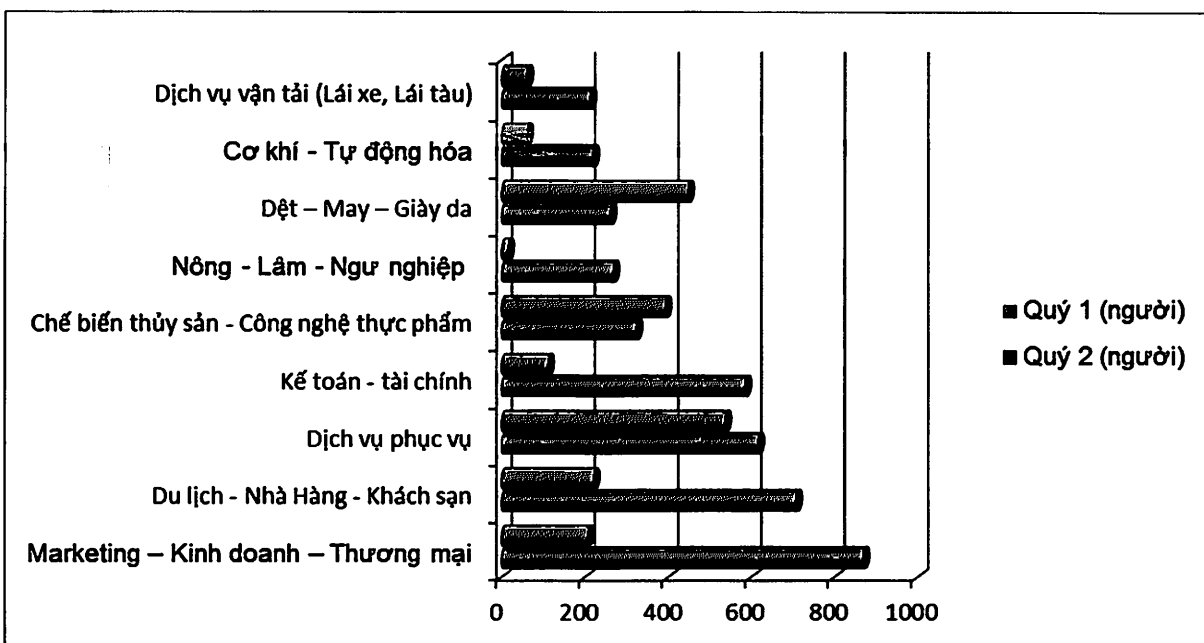
+ Nhu cầu tuyển dụng lao động: 02 năm đến 05 năm kinh nghiệm chiếm 0,68% trong tổng nhu cầu tuyển dụng, tập trung ở nhóm ngành: Du Lịch – Nhà hàng – Khách sạn.

Trình độ	Tỷ lệ (%)
LĐPT	27,79
Sơ cấp	14,47
Trung cấp	25,79
Cao Đẳng	15,31
Đại học	16,64

Bảng 4: Nhu cầu tuyển dụng nhân lực có kinh nghiệm làm việc 01 năm theo trình độ chuyên môn

2.2. Về nhu cầu tìm việc làm

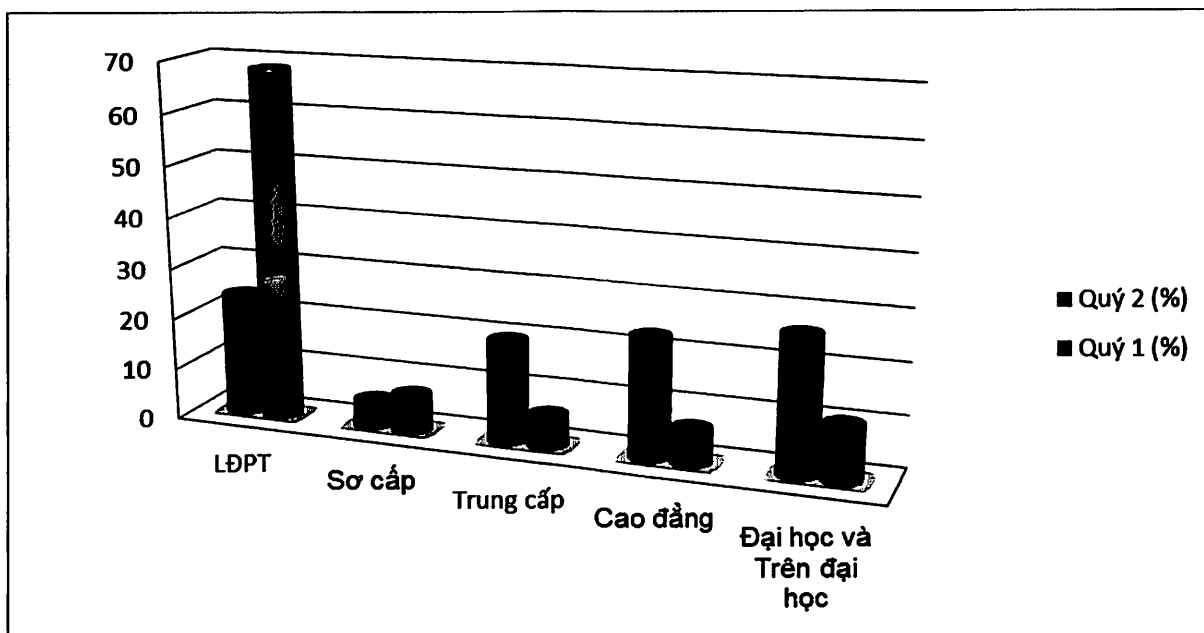
Nhu cầu tìm việc làm quý II/2018 tăng 68,52% so với quý I/2018 tập trung chủ yếu ở các nhóm ngành như: Marketing – Kinh doanh – Thương mại (20,26%), Du lịch – Nhà hàng – Khách sạn (16,49%), Dịch vụ phục vụ (14,38%), Kế toán – Tài chính (13,65%)....



Hình 3: Các nhóm ngành nghề có nhu cầu tìm việc làm cao

Nhóm ngành nghề có tỷ lệ tìm việc làm cao trong quý là nhóm ngành Marketing – Kinh doanh – Thương mại (871 nhu cầu) tăng cao so với quý I/2018 (209 nhu cầu), hầu hết là các lao động đã có kinh nghiệm làm việc từ 1 năm trở lên.

+ Về trình độ lao động: Tỷ trọng người tìm việc làm đã qua đào tạo chuyên môn nghiệp vụ tập trung cao ở trình độ Đại học và Trên Đại học (26,73%), Cao đẳng (23,63%), Trung cấp (20,10%), Sơ cấp (5,44%), LĐPT (24,10%).



Hình 4: Nhu cầu tìm việc làm theo trình độ năm 2018

+ Về mức lương: Mức lương của lao động có nhu cầu tìm việc làm cụ thể như sau: dưới 3,8 triệu chiếm 6,96%; từ 3,8 triệu – 05 triệu chiếm 64,43%; 05 triệu đến 07 triệu chiếm 22,07%; 07 triệu đến 15 triệu chiếm 5,54% và trên 15 triệu chiếm 1,00%.

Mức lương (triệu đồng/tháng)	Tỷ lệ (%)
Dưới 3,8	6.96
3,8 – 05	64.43
05 – 07	22.07
07 – 15	5.54
Trên 15	1.00

Bảng 5: Nhu cầu tìm việc làm theo mức lương

+ Về kinh nghiệm: Trong quý II/2018 nhu cầu tìm việc làm ở lao động có kinh nghiệm từ 1 năm trở lên chiếm 97,05%, tập trung ở các nhóm ngành Marketing – Kinh doanh – Thương mại, Du lịch – Nhà hàng – Khách sạn, Kế toán – Tài chính, Chế biến thủy sản – Công nghệ thực phẩm, Dịch vụ phục vụ.

II. DỰ BÁO NHU CẦU LAO ĐỘNG QUÝ III/2018

Trong quý III/2018 các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh đã bước vào giai đoạn ổn định sản xuất, kinh doanh. Dự kiến nhu cầu tuyển dụng lao động của các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh tăng ở các nhóm ngành thuộc lĩnh vực du

lịch, dịch vụ và ít yêu cầu về kinh nghiệm để đảm bảo cho việc hoạt động kinh doanh trong mùa du lịch cao điểm.

Tổng nhu cầu tuyển dụng lao động của các doanh nghiệp trong quý III/2018 dự kiến tăng khoảng 30,95% so với cùng kỳ năm 2017, tập trung vào các ngành Du lịch - Nhà hàng - Khách sạn, Dịch vụ phục vụ, Cơ khí - Tự động hóa, Dệt - May - Giày da, Chế biến thủy sản – Công nghệ thực phẩm...

Nhu cầu cụ thể một số ngành trong tổng nhu cầu tuyển dụng lao động của các doanh nghiệp trong quý dự kiến:

- Cơ khí – Tự động hóa chiếm 15,87% , chủ yếu tuyển dụng lao động ở một số vị trí như thợ đóng tàu, công nhân hàn, công nhân sơn, thợ hàn...

- Du lịch – Nhà hàng – Khách sạn chiếm 16,30%, chủ yếu tuyển dụng lao động ở một số vị trí như Lễ tân, hướng dẫn viên bơi lội, buồng phòng...

- Dịch vụ phục vụ là 15,34%, tuyển dụng lao động chủ yếu ở một số vị trí như bảo vệ, giúp việc nhà...;

- Chế biến thủy sản – Công nghệ thực phẩm 14,62%, chủ yếu tuyển dụng lao động ở các vị trí công nhân chế biến, nhân viên KCS...

- Dệt – May – Giày da chiếm khoảng 8,58%, chủ yếu tuyển dụng lao động ở các vị trí công nhân may, công nhân ủi, công nhân sợi...

Theo cơ cấu trình độ, dự báo nhu cầu tuyển dụng nhân lực có trình độ Đại học trở lên chiếm khoảng 6,49%; Cao đẳng 8,93%; Trung cấp 17,51%; Sơ cấp 22,80%; LĐPT chiếm khoảng 44,29%.

Quý III/2018 tỉnh Khánh Hòa tiếp tục tập trung các biện pháp cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, tháo gỡ vướng mắc kịp thời và hỗ trợ cho doanh nghiệp đầu tư, phát triển hoạt động sản xuất, kinh doanh; đẩy mạnh cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, thúc đẩy tăng trưởng nhanh và bền vững./.

GIÁM ĐỐC

Nơi nhận:

- Lãnh đạo Sở LĐ-TBXH;
- P.VL-ATLĐ; P.KHTC (Sở LĐ-TBXH);
- Các Sở, ban ngành tỉnh Khánh Hòa;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Phòng LĐ-TBXH các huyện, thị xã, thành phố;
- UBND các xã, phường, thị trấn;
- Các trường ĐH, CĐ, TC trên địa bàn tỉnh;
- Website vieclamkhanhhoa.com.vn;
- Lưu: VT, P.TTTTLĐ.



Nguyễn Văn Khả